

KIỂM LÂM HÀ NỘI - 50 NĂM XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN

Là thành phố đông dân cư với tốc độ đô thị hóa nhanh, vì vậy thành phố Hà Nội luôn chú trọng đến cảnh quan và môi trường sinh thái. Trong đó, công tác quản lý, tuyên truyền về bảo vệ rừng được xem là nhiệm vụ quan trọng của ngành nông nghiệp Thủ đô. Toàn thành phố hiện nay có: 27.074,89 ha rừng và đất lâm nghiệp (trong đó diện tích có rừng là 18.173,41 ha), phân bố ở 7 huyện, thị xã (Ba Vì, Thạch Thất, Quốc Oai, Chương Mỹ, Mỹ Đức, Sóc Sơn và Sơn Tây). Tuy diện tích không nhiều song rừng và đất lâm nghiệp ở Hà Nội có giá trị và ý nghĩa vô cùng quan trọng, là lá phổi tự nhiên bảo vệ môi trường sinh thái cho Thủ đô, là nơi lưu giữ nguồn tài nguyên động thực vật phong phú, lưu giữ những phong tục tập quán, những kiến trúc bản địa nghìn năm văn hiến. Vì vậy, trong suốt 50 năm qua, các cấp, các ngành nhất là lực lượng Kiểm lâm Hà Nội đã nỗ lực phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ quản lý, bảo vệ và phòng cháy, chữa cháy rừng, gìn giữ màu xanh cho Thủ đô.

Ngay sau khi Hội đồng Chính phủ ban hành Nghị định số 101- CP ngày 21/5/1973, quy định hệ thống tổ chức và nhiệm vụ quyền hạn của lực lượng kiểm lâm nhân dân, Chi cục kiểm lâm Hà Nội cũng đã được thành lập, để thực hiện chức năng tham mưu, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp & PTNT, UBND Thành phố Hà Nội thực hiện chức năng quản lý Nhà nước chuyên ngành bảo vệ và phát triển rừng, quản lý lâm sản, bảo đảm chấp hành pháp luật bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn thành phố.

Chi cục Kiểm lâm Hà Nội hiện nay được thành lập trên cơ sở sát nhập giữa Chi cục Kiểm lâm Hà Nội cũ và Chi cục Kiểm lâm Hà Tây. Trải qua nhiều thay đổi về tổ chức bộ máy, bổ sung quyền hạn, nhiệm vụ, lực lượng Kiểm lâm Hà Nội đã không ngừng trưởng thành và phát triển. Trên chặng đường 50 năm qua, đặc biệt là những năm gần đây, được sự quan tâm của lãnh đạo, chỉ đạo của UBND Thành phố, Tổng cục Lâm nghiệp, Cục Kiểm lâm và trực tiếp là Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội, với quyết tâm lớn, tình yêu tha thiết với rừng, không ngại gian khổ, Chi cục Kiểm lâm Hà Nội đã phát huy được vai trò nòng cốt trong sự nghiệp bảo vệ và phát triển rừng, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Để thực hiện tốt nhiệm vụ bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng, Hàng năm, Chi cục Kiểm lâm đã tham mưu Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội ban hành Kế hoạch về Quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng Thành phố Hà Nội. Chi cục Kiểm lâm ban hành Quyết định về phương án Bảo vệ rừng, huy động lực lượng chữa cháy rừng theo quy định. Cùng với đó, Chi cục Kiểm lâm đã chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tích cực, chủ động thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao, tham mưu cho chính quyền địa phương thực hiện tốt các chương trình kế hoạch xây dựng ngay từ đầu năm để đảm bảo tốt công tác quản lý bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng (PCCCR). Chú trọng công tác kiểm tra, kiểm soát lâm sản và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm Luật Lâm nghiệp. Chỉ đạo xây dựng các phương án, kế hoạch bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng, ban hành các văn bản chỉ đạo, đôn đốc tới các Hạt Kiểm lâm có rừng. Thực hiện tốt công tác thông tin, cảnh báo cháy rừng cho các chủ rừng và đơn vị đang quản lý rừng. Cập nhật số liệu và thông báo kịp thời cấp độ dự báo cháy rừng trên địa bàn thành phố.

Công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật về quản lý và bảo vệ rừng, được Chi cục đặc biệt quan tâm thực hiện, với nhiều hình thức và nội dung phong phú, phù hợp với tình hình thực tế trên địa bàn và được xác định là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục. Với nguyên tắc: Bảo vệ rừng là trách nhiệm của mọi cơ quan tổ chức, hộ gia đình, cá nhân và trách nhiệm quản lý nhà nước của các cấp về rừng và đất lâm nghiệp. Để làm tốt công tác Bảo vệ rừng và PCCCR, Kiểm lâm Hà Nội đã phối hợp với các ngành của thành phố và chính quyền địa phương thực hiện tốt công tác tuyên truyền về bảo vệ rừng, PCCCR, quản lý lâm sản và động vật hoang dã (ĐVHD), đặc biệt trong giai đoạn 2008 - 2023 đã tổ chức 757 lớp tập huấn bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng với 38.036 lượt người tham gia; tổ chức 97 buổi diễn tập chữa cháy rừng cấp xã với 12.080 lượt người tham gia; Phát hành 100.876 tờ rơi tuyên truyền về bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng phát cho các xã có rừng; Tổ chức phát thanh 24.924 bản tin trên hệ thống đài truyền thanh của các huyện, thị xã có

rừng; Tổ chức 1.993 ngày tuyên truyền lưu động bằng hình thức đi trực tiếp vào các thôn bản tại nơi có rừng tuyên truyền về bảo vệ rừng và PCCCR của các xã có rừng trên địa bàn 7 huyện thị xã có rừng; Lắp đặt 108 biển Pano tuyên truyền về bảo vệ rừng và PCCCR; Tuyên truyền về công tác quản lý bảo vệ rừng cho 104 trường THPT, THCS tại các xã có rừng với tổng số 55.000 học sinh được tham gia; Tổ chức phát 74.500 tờ rơi tuyên truyền, phát 14.900 cuốn tài liệu tuyên truyền, lắp đặt 216 pano, 580 cờ phướn và tổ chức 55 hội nghị truyền thông tuyên truyền; Tập huấn về công tác QLBR, Quản lý lâm sản và ĐVHD: 418 lớp với 21.520 người tham gia; Diễn tập về PCCCR cấp xã: 80 lớp với 9.600 lượt người tham gia; Tổ chức hội nghị truyền thông về bảo vệ rừng và PCCCR tại các trường Trung học cơ sở trên địa bàn các xã có rừng; 45 hội nghị.

Theo thống kê của Chi cục Kiểm lâm Hà Nội, hiện nay trên địa bàn thành phố có trên 3000 cơ sở chế biến, kinh doanh lâm sản, hộ gia đình làm nghề mộc, 12 làng nghề truyền thống có sản phẩm liên quan đến lâm sản, trên 220 cơ sở gây nuôi động vật hoang dã. Khối lượng gỗ lâm sản tiêu thụ trên địa bàn thành phố rất lớn, mỗi năm lên tới hàng vạn m³ gỗ, hàng ngàn tấn lâm đặc sản các loại. Vì vậy, việc thực hiện quản lý Nhà nước về quản lý bảo vệ rừng, quản lý lâm sản, đảm bảo chấp hành pháp luật về bảo vệ phát triển rừng trên địa bàn Hà Nội có vai trò rất quan trọng. Chi cục Kiểm lâm đã phân công cán bộ kiểm lâm địa bàn bám dân, bám rừng, phát hiện vấn đề phát sinh để tham mưu kịp thời cho chính quyền địa phương tổ chức quản lý bảo vệ rừng, quản lý lâm sản kịp thời đạt hiệu quả cao, không để xảy ra điểm nóng. Đáng chú ý, Hà Nội cũng là địa phương có cơ sở gây nuôi, số cá thể động vật hoang dã nói chung, nhất là nuôi nhốt gấu nói riêng lớn nhất cả nước. Nhiều năm qua, bên cạnh việc kiểm soát chặt chẽ, Chi cục Kiểm lâm Hà Nội đã kiên trì tuyên truyền, vận động người dân bàn giao hàng chục cá thể gấu cho Tổ chức Động vật châu Á, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức cho người dân trong công tác này.

Những năm qua, thực hiện Quy chế phối hợp trong công tác quản lý bảo vệ rừng và lâm sản giữa thành phố Hà Nội với các tỉnh giáp ranh thành phố Hà Nội: Hòa Bình, Thái Nguyên, Vĩnh Phúc, Hà Nam, Bắc Ninh, Bắc Giang, Phú Thọ và Hưng Yên cho thấy, tại các khu vực giáp ranh, rừng được

quản lý bảo vệ tốt. Diện tích rừng ở các khu vực giáp ranh với các tỉnh không còn hiện tượng chặt phá rừng trái phép, xâm hại tài nguyên rừng, số vụ cháy rừng giảm mạnh. Tại khu vực rừng giáp ranh trước đây thường xảy ra cháy rừng, phá rừng như: Giữa xã Ngọc Thanh (thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc) và xã Minh Trí (huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội), giữa xã Bắc Sơn (huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội) với huyện Phổ Yên (tỉnh Thái Nguyên); huyện Mỹ Đức (thành phố Hà Nội) với huyện Kim Bảng (tỉnh Hà Nam)..., các cấp chính quyền địa phương đã chủ động phối hợp tốt trong công tác bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng. Hằng năm, lực lượng kiểm lâm các địa phương khu vực giáp ranh thường xuyên tổ chức các cuộc giao ban, tuần tra chung nên vi phạm tại các khu vực này đã được hạn chế tối đa...

Đối với công tác xây dựng lực lượng và cơ sở vật chất cho công tác quản lý bảo vệ rừng: Tham mưu xây dựng hệ thống lực lượng bảo vệ rừng từ Thành phố đến cơ sở. Chi cục đã tham mưu Sở Nông nghiệp & PTNT đề xuất UBND Thành phố thành lập Ban chỉ đạo kế hoạch bảo vệ rừng và phát triển rừng của thành phố với 16 thành viên. Kiện toàn Ban chỉ huy thực hiện các biện pháp cấp bách bảo vệ rừng và PCCCR thành Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng tại 7 huyện, thị xã có rừng với số lượng: 8 Ban chỉ huy cấp chủ rừng với số lượng 59 người, 45 xã, phường, thị trấn với số lượng 512 người; 8 Ban chỉ huy cấp chủ rừng với 74 người; 130 tổ đội xung kích bảo vệ rừng với hơn 1300 người. Lực lượng huy động khác, chủ yếu là quân đội hơn 2400 người. Xây dựng và thực hiện tốt quy chế phối hợp quản lý bảo vệ rừng với Cảnh sát môi trường, Bộ Tư lệnh Thủ đô... Cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ quản lý bảo vệ rừng, PCCCR thông qua thực hiện các dự án và kế hoạch mua sắm hàng năm, đã trang bị được 250 biển báo cấm lửa, cấm phá rừng, cảnh báo phục vụ bảo vệ rừng, cùng nhiều trang thiết bị khác.

Ghi nhận những thành tích đã đạt được trong chặng đường 50 năm qua, Chi cục Kiểm lâm Hà Nội đã được Nhà nước tặng Huân chương Lao động Hạng 3, Chính phủ tặng 2 bằng khen, cờ thi đua và nhiều bằng khen của Bộ Nông nghiệp & PTNT, UBND Thành phố Hà Nội cho tập thể và cá nhân, Cơ quan Chi cục Kiểm lâm được công nhận là cơ quan văn hóa.

Với bề dày 50 năm xây dựng và phát triển,

thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, góp phần tích cực để thực hiện mục tiêu bảo tồn và phát triển tài nguyên rừng của Thủ đô, tập thể cán bộ công chức Chi cục Kiểm lâm Hà Nội tiếp tục nỗ lực phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ quản lý bảo vệ

rừng trên địa bàn thành phố, góp phần vào bảo vệ môi trường của cả nước, xứng đáng là lực lượng nòng cốt trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng./.

Lưu Phương

HÀ NỘI CHỦ ĐỘNG CÁC PHƯƠNG ÁN ỨNG PHÓ HIỆU QUẢ VỚI MỌI LOẠI HÌNH THIÊN TAI



Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn thành phố Hà Nội vừa tổ chức Hội nghị tổng kết công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2022, triển khai nhiệm vụ năm 2023. Phó Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội, Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố Nguyễn Mạnh Quyền dự và chỉ đạo hội nghị.

Theo tại hội nghị, trong năm 2022, công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn được Thành ủy, HĐND, UBND Thành phố rất quan tâm chỉ đạo sâu sát, quyết liệt từ công tác chuẩn bị phòng, chống, ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; chỉ đạo huy động lực lượng, phương tiện, vật chất theo phương châm "4 tại chỗ" (Chỉ huy tại chỗ; lực lượng tại chỗ; vật tư, phương tiện tại chỗ; hậu cần tại chỗ) bảo đảm sẵn sàng ứng phó khi có tình huống xảy ra. Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn các cấp, các ngành của Thành phố đã tổ chức, duy trì nghiêm túc chế độ trực ban theo quy định. UBND và Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn các cấp đã chủ động triển khai các hoạt động phòng, chống, ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, sớm ổn định đời sống nhân dân...

Tuy nhiên, trong năm qua, thiên tai diễn ra rất phức tạp với quy mô lớn, phạm vi ảnh hưởng rộng. Trên địa bàn thành phố đã chịu ảnh hưởng bởi 4 cơn bão (cơn bão số 2, số 3, số 4 và số 6); 13 đợt

mưa vừa, mưa to trên diện rộng; 22 đợt không khí lạnh và không khí lạnh tăng cường; 9 đợt nắng nóng... ảnh hưởng không nhỏ đến đời sống và sản xuất của nhân dân. Qua báo cáo của các quận, huyện, thị xã, thiên tai đã làm 4 người chết (do sét đánh); 30 ngôi nhà bị ngập, sập đổ; gần 9.000 ha lúa bị thiệt hại; gần 2.500 ha hoa màu, rau màu bị ảnh hưởng; trên 200 cây xanh gãy đổ; trên 100 con gia súc và 36.500 con gia cầm bị chết, cuốn trôi; trên 600ha diện tích nuôi trồng thủy sản bị thiệt hại; trên 2.400m đê, kè bị sạt lở, hư hỏng...

Theo nhận định, tình hình thiên tai năm 2023 sẽ tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường về tần suất và thời gian xuất hiện; hệ lụy sẽ kéo theo các nguy cơ cao về các sự cố, thảm họa cháy, nổ, sập đổ công trình... Bên cạnh đó, tình hình diễn biến dịch bệnh phức tạp, vấn đề ô nhiễm môi trường, trật tự an toàn giao thông... là một trong những vấn đề cấp bách cần quan tâm trong năm nay và các năm tiếp theo.

Để làm tốt nhiệm vụ này, Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn thành phố Hà Nội đã xác định 8 nhiệm vụ trọng tâm. Theo đó, UBND các cấp, các sở, ngành sớm hoàn thiện tổ chức tổng kết, đánh giá công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2022, rút kinh nghiệm cho công tác chỉ đạo, điều hành và xây dựng kế hoạch hoạt động cho năm 2023. Tổ chức theo dõi chặt chẽ diễn biến từng tình huống thiên tai, sự cố, biến đổi khí hậu, môi trường; tham mưu, chỉ đạo ứng phó kịp thời, hiệu quả, khắc phục khẩn trương hậu quả thiên tai, sự cố gây ra. Chú trọng kiểm tra, theo dõi, đánh giá chất lượng hồ đập, đê điều, cơ sở hạ tầng và các công trình trọng điểm, xung yếu, kịp thời phát hiện vi phạm, sự cố, nguy cơ gây mất an toàn; kịp thời triển khai các biện pháp xử lý sự cố giờ đầu, tham mưu đầu tư, sửa chữa, duy tu nhằm bảo vệ tính mạng, tài sản, hoa màu, đất canh tác của nhân dân...

Phát biểu tại hội nghị, Phó Chủ tịch UBND Thành phố Nguyễn Mạnh Quyền đề nghị các cấp,

các ngành tuyệt đối không chủ quan, mất cảnh giác; phải luôn luôn chủ động, sẵn sàng và huy động cả hệ thống chính trị và nhân dân tham gia công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai. Về nhiệm vụ cụ thể, Phó Chủ tịch UBND Thành phố đề nghị Công an thành phố tiếp tục chủ trì, phối hợp các địa phương rà soát, xây dựng kế hoạch, phương án tổng thể trong phòng cháy, chữa cháy, xử lý sự cố, cứu nạn cứu hộ. Công ty TNHH một thành viên Thoát nước Hà Nội chủ trì, phối hợp các địa phương phải rà soát quy hoạch thoát nước, các điểm ngập úng để xây dựng phương án xử lý toàn diện, trước tiên là nạo vét, khơi thông cống rãnh, điều tiết nước hồ điều hòa hợp lý... Công ty TNHH một thành viên Công viên cây xanh phải kiểm tra, cắt tỉa cây xanh, bảo đảm an toàn cho người tham gia giao thông. Sở Nông nghiệp & PTNT phải kiểm soát, không để xảy ra cháy rừng.

Phó Chủ tịch UBND Thành phố đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương thường xuyên rà soát

cập nhật, điều chỉnh bổ sung, hoàn thiện và chuẩn bị đầy đủ nguồn lực theo phương châm "4 tại chỗ", sẵn sàng triển khai các kế hoạch, phương án bảo đảm cụ thể, phù hợp đặc điểm từng địa phương, đơn vị; đặc biệt lưu tâm kế hoạch, phương án ứng phó các loại hình thiên tai, sự cố thường xuyên xảy ra, phương án hộ dề, phòng cháy, chữa cháy điển hình như đợt mưa, lũ rừng ngang tại huyện Chương Mỹ hay cháy rừng tại huyện Sóc Sơn... Các cấp, các ngành chủ động nguồn lực thực hiện đầu tư cơ sở hạ tầng, trang thiết bị nhằm nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành, phòng ngừa, ứng phó, khắc phục, nâng cao chất lượng thông tin, dự báo, cảnh báo...

Tại Hội nghị, UBND thành phố Hà Nội tặng Bằng khen cho 8 tập thể và 15 cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2022./.

Nguyễn Văn

HỘI THẢO KHUYẾN NÔNG ĐÔ THỊ "GIẢI PHÁP THúc ĐẨY CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP"



Trung tâm Khuyến nông Quốc gia phối hợp với Sở Nông nghiệp & PTNT tỉnh Bắc Ninh vừa tổ chức hội thảo khuyến nông đô thị lần 1 năm 2023, với chủ đề: "Giải pháp thúc đẩy chuyển đổi số trong nông nghiệp". Tham dự hội thảo có đại diện lãnh đạo Trung tâm Khuyến nông Quốc gia; Sở Nông nghiệp & PTNT và Trung tâm Khuyến nông, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp 27 tỉnh, thành phố là thành viên của Câu lạc bộ Khuyến nông đô thị.

Chuyển đổi số đang dần trở thành xu hướng tất yếu và đóng vai trò quan trọng trong sự phát triển kinh tế, xã hội. Những năm gần đây, chuyển đổi số

trong ngành nông nghiệp đang được tập trung thúc đẩy mạnh mẽ, coi đây là giải pháp đột phá tạo động lực mới cho tăng trưởng, phát triển ngành với trọng tâm là xây dựng nền nông nghiệp minh bạch dữ liệu, minh bạch thông tin; có trách nhiệm với người sản xuất, với người tiêu dùng, tiến tới đồng bộ hóa nông nghiệp xanh, nông nghiệp thông minh.

Tại hội thảo các đại biểu đã chia sẻ, đóng góp ý kiến và đề xuất các giải pháp thúc đẩy chuyển đổi số trong sản xuất nông nghiệp. Các ý kiến cho rằng đây là lĩnh vực mới, mở ra triển vọng rất lớn cho ngành nông nghiệp nên không thể không làm. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, chuyển đổi số trong nông nghiệp còn những hạn chế: Các mô hình áp dụng công nghệ cao và chuyển đổi số trong sản xuất nông nghiệp còn ít; Hạ tầng viễn thông chưa đồng bộ, vùng phủ sóng và chất lượng mạng di động của một số nơi chưa được đáp ứng; Lực lượng cán bộ kỹ thuật về công nghệ số, kinh tế số còn thiếu...

Để thúc đẩy chuyển đổi số trong nông nghiệp, cần nâng cấp, phát triển hạ tầng số một cách đồng bộ; hỗ trợ chính sách xây dựng chương trình, kế hoạch chuyển đổi số trong hoạt động khuyến nông

nhằm hỗ trợ người dân hưởng lợi từ ngân sách nhà nước để sản xuất quy mô vừa và nhỏ; chính sách hỗ trợ triển khai các công nghệ số mang lại hiệu quả cao trong sản xuất nông nghiệp để nông dân có thể tiếp cận dễ dàng; Xây dựng mô hình điểm về ứng dụng công nghệ số nhằm hướng dẫn nông hộ tham gia mô hình khuyến nông tiếp cận công nghệ số; xây dựng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu trình độ về công nghệ số;...

Phát biểu tại hội thảo, phó giám đốc Trung tâm Khuyến nông Quốc gia Lê Minh Lịnh cho rằng chuyển đổi số trong nông nghiệp là xu hướng tất yếu để nâng cao hiệu quả và phát triển nông nghiệp toàn diện, bền vững. Ông đánh giá cao các ý kiến

trao đổi, đóng góp tại hội thảo. Trong thời gian tới, Trung tâm Khuyến nông Quốc gia sẽ cụ thể hóa các đóng góp ý kiến bằng hành động và báo cáo Bộ Nông nghiệp & PTNT để thực hiện.

Cùng ngày, Ban chủ nhiệm Câu lạc bộ Khuyến nông đô thị đã tổ chức hội nghị giao ban đánh giá kết quả hoạt động khuyến nông đô thị năm 2022 và 3 tháng đầu năm 2023; Phương hướng 9 tháng cuối năm 2023. Tại hội nghị, Ban chủ nhiệm đã trao đổi luân lưu cho Trung tâm Khuyến nông tỉnh Tây Ninh - đơn vị đăng cai tổ chức Hội nghị câu lạc bộ lần 2 năm 2023./.

Lưu Phương

ĐẨY MẠNH SẢN XUẤT LÚA JAPONICA VÀ LÚA CHẤT LƯỢNG CAO HÀNG HÓA THEO TIÊU CHUẨN XUẤT KHẨU



Trung tâm Phát triển nông nghiệp Hà Nội tổ chức hội nghị đầu bờ đánh giá kết quả sản xuất lúa Japonica và lúa chất lượng cao hàng hóa theo tiêu chuẩn xuất khẩu vụ xuân 2023 tại xã Liên Hiệp (huyện Phúc Thọ).

Mô hình canh tác lúa giống chất lượng cao TBR225 tại xã Liên Hiệp, huyện Phúc Thọ là một trong 12 mô hình sản xuất lúa theo tiêu chuẩn xuất khẩu, đang được Trung tâm Phát triển nông nghiệp Hà Nội triển khai tại 11 xã thuộc 5 huyện: Thanh Oai, Chương Mỹ, Sóc Sơn, Mê Linh và Phúc Thọ. Tổng diện tích của 12 mô hình là 610 ha, trong đó có 30 ha sản xuất lúa theo hướng hữu cơ và 580 ha canh tác an toàn, VietGAP. Các giống lúa được sử dụng trong 12 mô hình, gồm: J02, TBR225, Đài Thơm 8 và HD11. Kết quả đánh giá hiện trường cho thấy, năng suất lúa trồng theo quy trình VietGAP ước đạt 6,5 - 7 tấn/ha. Đối với diện tích lúa canh tác theo hướng hữu cơ, năng suất dự

kiến đạt 5,5 - 5,8 tấn/ha.

Theo chia sẻ của nhiều nông hộ, với giống lúa J02, sau khi trừ tất cả chi phí và nhân công, bà con thu về khoảng 29 - 30 triệu đồng/ha/vụ. Đối với các giống Đài Thơm 8, TBR225, HD11, doanh thu bình quân đạt khoảng 25 triệu đồng/ha/vụ. Hiệu quả kinh tế mang lại cao hơn từ 11 - 15 triệu đồng/ha/vụ so với giống lúa Khang dân.

Giám đốc Trung tâm Phát triển nông nghiệp Hà Nội Hoàng Thị Hòa cho biết, kết quả thực hiện 12 mô hình trong vụ xuân 2023 cơ bản đã đạt được 3 tiêu chí: Năng suất, chất lượng và hiệu quả kinh tế. Quy trình canh tác được Trung tâm giám sát chặt chẽ; chất lượng sản phẩm bảo đảm an toàn để cung ứng cho người tiêu dùng trong nước và hướng đến xuất khẩu.

Để bảo đảm tiêu thụ cho nông dân tham gia mô hình, Trung tâm Phát triển nông nghiệp Hà Nội đã kết nối với các doanh nghiệp hỗ trợ bao tiêu sản phẩm. Đến nay, đã có 5 doanh nghiệp tham gia liên kết với các hợp tác xã để tiêu thụ lúa gạo cho bà con. Trong thời gian tới, Trung tâm sẽ tiếp tục đẩy mạnh xây dựng nhãn hiệu, thương hiệu; tăng cường xúc tiến tiêu thụ và quảng bá sản phẩm, tiến tới hình thành các chuỗi liên kết bền vững giữa doanh nghiệp và người sản xuất./.

Nguyễn Văn

ĐOÀN CÁN BỘ, NÔNG DÂN TP. HỒ CHÍ MINH THAM QUAN, HỌC TẬP KINH NGHIỆM CHĂN NUÔI BÒ THỊT, BÒ SỮA TẠI HÀ NỘI



Trung tâm Khuyến nông TP Hồ Chí Minh vừa tổ chức đoàn cán bộ, nông dân đến thăm quan, chia sẻ kinh nghiệm về kỹ thuật lai tạo, chăn nuôi bò thịt, bò sữa tại Hà Nội.

Đoàn đã tới thăm, trao đổi, học tập kinh nghiệm chăn nuôi tại hợp tác xã Đầu tư Nông trại xanh và Phát triển bò Ba Vì. Hợp tác xã là đơn vị duy nhất trên địa bàn Hà Nội sản xuất sữa theo tiêu chuẩn VietGap, khép kín từ khâu trồng cỏ, chăn nuôi bò sữa, chế biến sữa và tiêu thụ. Các sản phẩm sữa của HTX gồm: Sữa tươi thanh

trùng, sữa chua, sữa chua nếp cẩm, caramen... trong đó, có 6 sản phẩm từ sữa của Hợp tác xã Nông trại xanh Ba Vì đã được UBND thành phố Hà Nội cấp Giấy chứng nhận sản phẩm OCOP 4 sao.

Tại Công ty cổ phần Giống gia súc Hà Nội đoàn đã tìm hiểu về chương trình lai tạo giống bò, trao đổi một số thông tin về tình hình chăn nuôi, quá trình phát triển bò trên địa bàn Hà Nội để áp dụng chuyển giao kỹ thuật, công nghệ nhằm phát triển chăn nuôi đàn bò thịt, bò sữa trên địa bàn một số huyện tại thành phố Hồ Chí Minh.

Qua chuyến tham quan thực tế về tình hình phát triển chăn nuôi bò thịt, bò sữa tại Hà Nội đã giúp đoàn công tác cán bộ khuyến nông, nông dân thành phố Hồ Chí Minh có định hướng đầu tư phát triển chăn nuôi bò thịt, bò sữa, cải tạo chất lượng giống bò trên địa bàn trong thời gian tới nhằm khơi dậy tiềm năng về lao động, đất đai, tạo việc làm thường xuyên, nâng cao thu nhập của người dân./.

Nguyễn Văn

GIẢI NGÂN QUỸ KHUYẾN NÔNG TẠI HUYỆN QUỐC OAI



Trung tâm Khuyến nông Hà Nội vừa tổ chức giải ngân nguồn vốn Quỹ Khuyến nông thành phố cho 17 hộ vay phát triển sản xuất và vay đầu tư cơ giới hoá trên địa bàn huyện Quốc Oai.

Trên cơ sở rà soát và chọn lọc các hộ có nhu cầu vay vốn để phát triển sản xuất và đầu tư cơ giới hoá phục vụ sản xuất, tiểu ban quản lý Quỹ Khuyến nông huyện Quốc Oai đã hỗ trợ bà con nông dân tại các xã Đông Yên, Tân Phú, Cấn Hữu,

Nghĩa Hương, Hòa Thạch, Ngọc Mỹ, Liệp Tuyết, ... xây dựng các phương án vay. Trong đợt này, huyện Quốc Oai có 17 phương án được giải ngân (trong đó có 14 phương án vay phát triển sản xuất và 3 phương án vay cơ giới hoá) với tổng số vốn hơn 8 tỷ đồng. Các phương án vay vốn phát triển sản xuất chủ yếu là chăn nuôi gà đẻ trứng, vịt đẻ trứng thương phẩm. Các phương án vay cơ giới hoá gồm máy gặt đập liên hợp, máy kéo Nông nghiệp KUBOTA.

Từ năm 2009 đến hết năm 2022, đã có 306 lượt hộ gia đình trên địa bàn huyện Quốc Oai được vay vốn quỹ khuyến nông thành phố với tổng số tiền đã giải ngân là 73.235.000.000 đồng. Hiện tại, Tiểu ban quản lý quỹ khuyến nông huyện đang quản lý tốt nguồn vốn tại địa phương. Các phương án vay phù hợp dựa trên căn cứ tình hình sản xuất thực tế và nhu cầu vay của từng hộ. Các hộ vay sử dụng nguồn vốn đúng mục đích và phát huy hiệu quả từ nguồn vốn được vay./.

Lưu Phương

SỐC NHIỆT TRÊN LỢN VÀ BIỆN PHÁP PHÒNG TRÁNH



Theo dự báo của Trung tâm Dự báo Khí tượng Thủy văn Quốc gia, nắng nóng có khả năng gia tăng hơn trong thời gian tới, số ngày nắng nóng có khả năng xuất hiện nhiều hơn và gay gắt hơn. Diễn biến cực đoan của thời tiết khiến cho sức khỏe đàn lợn bị ảnh hưởng không nhỏ. Nhiệt độ tăng cao gây nên hiện tượng sốc nhiệt, làm giảm ăn dẫn đến giảm năng suất, suy giảm hệ miễn dịch và ảnh hưởng tới chất lượng sản phẩm chăn nuôi.

Sốc nhiệt là hệ quả của nhiệt độ và độ ẩm cao, thường được gọi là chỉ số nhiệt - ẩm hoặc chỉ số sốc nhiệt trên lợn. Lợn rất nhạy cảm với sự thay đổi nhiệt độ vì cơ thể không có tuyến mồ hôi, phổi tương đối nhỏ. Sốc nhiệt diễn ra khi nhiệt độ cơ thể của lợn không thể tự cân bằng với nhiệt độ môi trường khiến lợn dễ mắc các bệnh và giảm năng suất, chất lượng.

Ảnh hưởng của sốc nhiệt đối với lợn: Khi bị sốc nhiệt, lợn giảm ăn hoặc bỏ ăn, uống nhiều nước, toàn thân ửng đỏ, lợn lờ đờ, thờ đốc. Sốc làm cho lợn bị suy kiệt, ảnh hưởng trực tiếp đến khả năng sinh sản và năng suất của đàn lợn. Đối với lợn nái hậu bị và nái sau cai sữa chờ phối: Lợn chậm lên giống, biểu hiện động dục không rõ ràng, thời gian động dục ngắn. Lợn không đạt hưng phấn trong khi phối, thời gian phối giống ngắn, số lượng trứng rụng ít. Nhiệt độ bên trong cơ thể lợn nái quá cao có thể làm chết tinh trùng và trứng làm cho tỉ lệ con sinh ra thấp.

Đối với lợn đang nuôi con: Làm cho lợn sữa ít, chất lượng sữa giảm, lợn con không đồng đều, sức đề kháng kém, dễ bị tiêu chảy. Lợn nái cáu kỉnh, hay cắn con và đè chết con. Lợn nái nằm sấp bụng, không cho lợn con bú.

Giải pháp phòng tránh sốc nhiệt trên lợn

Giải pháp dài hạn: Tiêu chí tiên quyết trong việc

lựa chọn hướng chuồng chính là đảm bảo cho vật nuôi tránh được lạnh vào mùa đông và mát vào mùa hè. Vì vậy chuồng nuôi bò nên đặt theo hướng Nam hoặc Đông Nam là tốt nhất. Chuồng nuôi đảm bảo độ thông thoáng của chuồng, khoảng cách giữa các dãy chuồng từ 10 - 12m, hành lang rộng tối thiểu 1,5m. Chuồng được trang bị các hệ thống điều hòa nhiệt độ hoặc hệ thống làm mát trong chuồng. Trồng nhiều cây xanh để khu vực chăn nuôi thoáng mát và tránh việc để ánh nắng chiếu trực tiếp.

Một số giải pháp can thiệp phòng tránh sốc nhiệt mùa hè:

* **Nước và điện giải:** Đảm bảo luôn đủ nước sạch, mát cho lợn mọi lúc, bơm nước lên bể ít nhất 3 lần/ ngày, tránh cho lợn uống nước phơi nắng cả ngày. Hệ thống núm uống nước, máng ăn phải đảm bảo phù hợp với số lượng lợn chăn nuôi và phải luôn hoạt động tốt. Cung cấp điện giải và Vitamin C hàng ngày vào nước cho lợn uống giúp vật nuôi cân bằng chất điện giải, nhiệt, chống mất nước, nâng cao sức đề kháng, chống stress nhiệt hiệu quả. Nâng cao hiệu quả chăn nuôi.

* **Nhiệt độ và độ ẩm:** Sử dụng nhiệt kế để theo dõi nhiệt độ, ẩm độ trong chuồng nuôi; luôn đảm bảo nhiệt độ trong chuồng nuôi từ 22 - 25°C và ẩm độ < 75%; hạn chế tối thiểu dao động nhiệt độ trong chuồng nuôi. Khi nhiệt độ tăng cao, sử dụng hệ thống phun nước lên mái, ở dàn mát để làm mát cho cả trong và ngoài chuồng nuôi; nếu ẩm độ xuống thấp thì có thể bố trí các vòi phun sương trong chuồng nuôi.

* **Chăm sóc nuôi dưỡng:** Những đợt nắng nóng kéo dài chú ý chia khẩu phần cho ăn nhiều bữa, cho ăn vào lúc sáng sớm, chiều mát và buổi tối, hạn chế cho ăn vào buổi trưa. Bổ sung thêm vào khẩu phần ăn men tiêu hoá để kích thích ăn và hỗ trợ tiêu hoá thức ăn.

Trong mùa hè nên giảm mật độ nuôi, điều này là rất quan trọng vì thời tiết nắng nóng tạo ra nhiều khí độc vì vậy môi trường chăn nuôi ô nhiễm rất nặng. Lợn nái có chửa nên nuôi ở diện tích chuồng nuôi 3 - 4 m², lợn thịt cần 2m²/con.

* **Sử dụng thuốc:** Đối với lợn nái đẻ, tiêm sắt trước đẻ 5 ngày, tiêm vào buổi sáng để phòng thiếu máu gây khó thở khi bị sốc nhiệt. Nái nuôi con, sắp cai sữa sử dụng sản phẩm kích thích động dục, tránh gây sốt sữa, viêm vú. Tiêm phòng đầy đủ vắc xin: Lở mồm long móng, tai xanh, dịch tả, Circo.../.

Cần Xuân Minh - Chi cục CN và Thú y Hà Nội

KỸ THUẬT NUÔI BÒ SINH SẢN NHỐT CHUỒNG

Nuôi bò sinh sản nhốt chuồng đang là hướng đi thu hút nhiều hộ nông dân đầu tư nhằm gia tăng thu nhập, cải thiện đời sống.

Chọn bò giống

Một trong những yếu tố quyết định đến thành công của nuôi bò sinh sản là lựa chọn giống bò. Để chọn giống bò tốt, người nuôi cần lưu ý: Nhìn bộ phận vú của bò, 4 vú phải phát triển đều nhau, da không quá dày, mềm mại, thấy được tĩnh mạch nổi lên. Phần khung xương sườn phải nở rộng, phần bụng to vừa phải, lưng thẳng. Chân khỏe, trụ vững, móng không được hở. Phần hông (khung xương chậu) nở rộng. Đầu không quá to, mũi và mắt phải to, rộng, răng trắng sáng phát triển đồng đều. Cổ thanh mảnh, nhiều nếp nhăn. Nhìn nhanh nhẹn, khỏe mạnh, nhìn lạnh tính, cơ thể phát triển cân đối, lớp lông trên da không quá rậm.

Chuồng trại

Chuồng nuôi được xây dựng dựa trên số lượng đàn bò và quy mô chăn nuôi hộ gia đình hay trang trại. Chăn nuôi bò theo hình thức nhốt chuồng là bò sẽ được chăm sóc nuôi dưỡng tại chuồng nên yêu cầu chuồng trại phải đảm bảo được đầy đủ các bộ phận như nền, mái, rào chắn xung quanh, máng ăn, máng uống, hố chứa phân. Hướng chuồng tốt nhất vẫn là hướng Nam hoặc Đông Nam, đây là hướng tránh gió đón nắng, rất tốt cho sức khỏe và sự phát triển của bò. Chọn vùng đất cao ráo, thoáng mát, không đọng nước, cách xa khu vực sinh sống của con người để xây chuồng. Cần phải có 1 khoảng sân trống để bò vận động. Nền chuồng phải khô ráo, có độ dốc hướng về các rãnh thoát nước. Có thể để nền đất (được nén chặt) hoặc tráng xi măng, nền gạch... Hệ thống thoát nước phải hoạt động tốt. Có thể ngăn thành các ô rộng để nuôi nhốt 5 - 7 con cùng một chuồng hoặc dùng ống kẽm hàng cũi để nuôi nhốt riêng thành từng con.

Thức ăn

Mỗi ngày nên cho bò ăn tổng lượng thức ăn 35 - 37 kg, tính cho bò cái có trọng lượng 240 - 260 kg/con.

Đối với thức ăn thô xanh: Đây là nguồn cung cấp dưỡng chất chủ yếu cho bò sinh sản. Tỷ trọng trong tổng lượng thức ăn 24 - 25 kg/con/ngày (chiếm đến 70%).

Đối với thức ăn khô: Chiếm 20% trong tổng khẩu phần ăn, tức là khoảng 7 - 8 kg/con/ngày hoặc có thể cho ăn theo tỷ lệ bằng 3% trọng

lượng cơ thể.

10% còn lại trong khẩu phần ăn là thức ăn tinh bao gồm các loại có sẵn trên thị trường, hoặc có thể tự trộn từ các loại thức ăn như cám gạo, ngô, bột cá, các loại đậm kho...

Nước uống

Phải cung cấp lượng nước sạch đầy đủ cho bò mỗi ngày. Thông thường, cơ thể của bò trưởng thành cần 40 - 50 lít nước/ngày. Ngoài ra, nếu nhiệt độ không khí lạnh thì có thể giảm lượng nước xuống 20 - 25 lít/ngày, vào mùa nắng nóng có thể lên 60 - 70 lít/ngày.

Chăm sóc

Sát khuẩn chuồng trại định kỳ bằng Benkocid, Cloramin 3 - 5%. Sau mỗi đợt nuôi dùng nước vôi 20% quét toàn bộ khu vực chuồng nuôi.

Cung cấp đầy đủ thức ăn theo tiêu chuẩn cho từng giai đoạn sinh trưởng.

Nước uống đủ và sạch.

Thực hiện tiêm phòng vaccine cho bò. Định kỳ tẩy giun, ve, ký sinh trùng.

Thường xuyên theo dõi bò, chăm sóc bò để kịp thời phát hiện các dấu hiệu bò bị bệnh đầu tiên để có những biện pháp trị bệnh kịp thời.

Phối giống

Tuổi phối giống lần đầu của bò mẹ là khi được 1,5 tuổi với trọng lượng yêu cầu phải nặng từ 170 kg trở lên. Khi thấy bò có nhiều dấu hiệu như biếng ăn, phần âm hộ chuyển sang màu hồng đỏ, hay rống, nhảy lên cơ thể con bò khác... chứng tỏ bò đã đến thời kỳ động dục. Đây là thời điểm thích hợp để cho bò cái phối giống. Trong vòng 10 - 20 giờ khi bò có dấu hiệu động dục là thời điểm phối giống hiệu quả nhất.

Chăm sóc bò cái mang thai

Khi bò cái đã mang thai, thức ăn phải cho bò ăn đủ 35 - 40 kg thức ăn, bao gồm thức ăn xanh chiếm 70 - 80%, thức ăn khô (rơm ủ) 2 - 3 kg/con, 1 - 2 kg thức ăn tinh trộn sẵn, bổ sung thêm muối, bột xương, khoáng chất... Đảm bảo đủ lượng nước cho bò, bởi giai đoạn cuối thai kỳ nhu cầu nước sẽ tăng lên rất nhiều có thể tăng gấp đôi lượng nước lúc bình thường.

Cho bò nghỉ ngơi, không kéo nặng hay cày bừa. Bò cái mang thai khoảng 280 - 285 ngày. Nếu quá trình sinh nở gặp trở ngại, phải can thiệp giúp bò. Cắt dây rốn cho bê con, dùng Iodine để sát trùng. Sau đó để bê con nằm bên cạnh bò mẹ./

NT (Theo Nguoichannuoi.com.vn)

NHÀ NÔNG & DOANH NGHIỆP CẦN BIẾT

DỰ BÁO THỜI TIẾT 10 NGÀY THÀNH PHỐ HÀ NỘI

(Từ ngày 01 đến ngày 10 tháng 6 năm 2023)

1. Xu thế thời tiết 10 ngày:

Từ chiều tối và đêm 01 đến ngày 06, ảnh hưởng của rãnh áp thấp bị nén bởi bộ phận tăng áp từ phía Bắc sau ảnh hưởng của áp cao lục địa tăng cường yếu, riêng ngày 01, 02 ảnh hưởng kết hợp với hội tụ gió trên cao. Khoảng ngày 07, 08, rãnh áp thấp có trục khoảng 23 - 26 độ vĩ Bắc nối với vùng áp thấp nóng phía Tây có xu hướng phát triển và mở rộng về phía Đông nam. Ngày 09, 10, ảnh hưởng của dải hội tụ nhiệt đới có trục qua Bắc Bộ.

2. Dự báo chi tiết các yếu tố khí tượng:

Ngày 01, 02: Mây thay đổi, ngày nắng nóng, chiều tối và đêm có mưa rào và dông, cục bộ có mưa to. Trong mưa dông có khả năng xảy ra lốc, sét và gió giật mạnh. Gió Đông nam cấp 2.

Từ ngày 03 - 06: Nhiều mây, ngày giảm mây

trời nắng, chiều tối và đêm có mưa, mưa rào rải rác và có nơi có dông. Gió Đông bắc cấp 2.

Ngày 07, 08: Mây thay đổi, ngày nắng, đêm có mưa vài nơi. Gió Đông bắc đến Đông cấp 2.

Ngày 09, 10: Nhiều mây, có mưa rào và dông, cục bộ có mưa to. Trong mưa dông có khả năng xảy ra lốc, sét và gió giật mạnh. Gió Đông nam cấp 2.

Nhiệt độ trung bình: 28.5 - 29.5°C.

Nhiệt độ cao nhất: 36 - 38°C.

Nhiệt độ thấp nhất: 25 - 27°C.

Lượng mưa phổ biến: 70 - 100 mm, có nơi > 100mm.

Độ ẩm trung bình: 80 - 85%.

Tổng số giờ nắng: 50 - 60 giờ./.

Theo Đài KTTV KVĐB Bắc Bộ

KẾ HOẠCH CHUYỂN ĐỔI SỐ CỦA BỘ NÔNG NGHIỆP & PTNT NĂM 2023

Nhằm đẩy mạnh chuyển đổi số thực chất, hiệu quả, tiết kiệm, gắn với kêu gọi sự hỗ trợ, tư vấn, đồng hành của các doanh nghiệp, hiệp hội công nghệ thông tin chuyên nghiệp, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ từ nhận thức đến hành động về chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp & PTNT và các tổ chức, cá nhân tham gia chuỗi giá trị nông nghiệp từ trung ương đến địa phương. Vừa qua, Bộ Nông nghiệp & PTNT đã ban hành Quyết định số 1837/QĐ-BNN-CDS về việc ban hành Kế hoạch chuyển đổi số của Bộ Nông nghiệp & PTNT năm 2023.

Theo đó, năm 2023 là năm Dữ liệu số quốc gia, tập trung vào thực hiện một số chỉ số quan trọng, cụ thể như sau:

(1) Dữ liệu số

- Hoàn thành ban hành danh mục cơ sở dữ liệu thuộc phạm vi quản lý và kế hoạch, lộ trình cụ thể để xây dựng, triển khai các cơ sở dữ liệu trong danh mục.

- 30% đơn vị thuộc Bộ triển khai nền tảng phân tích, xử lý dữ liệu tổng hợp chuyên ngành.

- 80% đơn vị chuyên ngành triển khai chức năng kho dữ liệu điện tử của tổ chức phục vụ công tác lưu trữ và quản lý.

(2) Chính phủ số

- 70% dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần triển khai trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia quy định tại Nghị định 42/2022/NĐ-CP .

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến nhằm đảm bảo tính minh bạch và sự hài lòng của doanh nghiệp, người dân.

- Thực hiện thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia đối với một số dịch vụ công theo đúng quy định.

- 100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ thuộc phạm vi quản lý của Bộ (không bao gồm nội dung mật) được ký số, gửi qua Hệ thống thông tin báo cáo của Bộ, chia sẻ với Hệ thống thông tin báo cáo Quốc gia.

- Trên 50% cán bộ, công chức, viên chức quản lý được tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản.

- Cải thiện vị trí xếp hạng chuyển đổi số theo Bộ Chỉ số chuyển đổi số cấp Bộ ngành (DTI) năm 2023.

(3) Kinh tế nông nghiệp số

- Phát triển kinh tế số trong nông nghiệp nhằm thúc đẩy các doanh nghiệp, người dân tham gia các hoạt động trong nông nghiệp tăng cường ứng dụng công nghệ số vào quy trình sản xuất, cung cấp dịch vụ nông nghiệp; quản lý, giám sát nguồn gốc;

Hình thành hệ sinh thái nông nghiệp số nhằm

khuyến khích người dân và doanh nghiệp tham gia vào chuyển đổi số; ứng dụng công nghệ số trong quy trình sản xuất, cung cấp dịch vụ nông nghiệp.

- Cung cấp dữ liệu mở có thể truy cập, sử dụng dễ dàng; hoàn thiện kho dữ liệu số đáp ứng các yêu cầu về kết nối; chia sẻ tài nguyên thông tin, dữ liệu trong Bộ.

(4) Xã hội số

Khuyến khích các hoạt động ứng dụng các công nghệ số như cảm biến, IoT, trí tuệ nhân tạo và khai thác dữ liệu để theo dõi các thông số đất đai, thời tiết,... nhằm tăng năng suất và cải thiện

chất lượng sản phẩm nông nghiệp.

(5) An toàn, an ninh mạng

Bảo đảm an toàn thông tin mạng theo mô hình 4 lớp:

- 100% máy chủ, máy trạm của Bộ được triển khai giải pháp phòng chống độc;

- 100% hệ thống thông tin quan trọng của Bộ được phê duyệt Hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn tin.

Quyết định 1837/QĐ-BNN-CĐS có hiệu lực từ ngày 11/5/2023./.

TX (TH)

CHỦ ĐỘNG CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG, CHỐNG NẮNG NÓNG VÀ DỊCH BỆNH CHO GIA SÚC, GIA CẦM

Theo thông tin từ Trung tâm Dự báo Khí tượng thủy văn Quốc gia, nắng nóng năm 2023 sẽ ở mức nhiều hơn, gay gắt hơn và kéo dài hơn năm 2022. Các đợt nắng nóng chủ yếu tập trung từ tháng 4 đến tháng 8 tại khu vực Bắc Bộ và Trung Bộ với xu thế nhiệt độ phổ biến cao hơn khoảng 0,5 - 1°C so với trung bình cùng kỳ các năm trước. Nhận định, trong thời gian tới, nguy cơ dịch bệnh đàn gia súc, gia cầm tiếp tục phát sinh và lây lan trên địa bàn thành phố là rất cao.

Để chủ động phòng, chống dịch bệnh cho đàn vật nuôi, nhất là dịch bệnh cúm trên đàn gia cầm và hạn chế thấp nhất thiệt hại do nắng nóng gây ra đối với đàn gia súc, gia cầm trong mùa hè năm 2023, Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội đề nghị UBND các huyện, thị xã:

1. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã

Chỉ đạo các phòng chuyên môn, UBND các xã, phường, thị trấn chủ động các biện pháp phòng, chống nắng nóng và dịch bệnh cho đàn vật nuôi, chú trọng dịch bệnh cúm trên đàn gia cầm.

Chỉ đạo phòng Kinh tế và cơ quan chuyên môn thường xuyên cập nhật bản tin dự báo thời tiết, chủ động tuyên truyền các phương tiện truyền thông các biện pháp phòng, chống nắng nóng và dịch bệnh cho đàn vật nuôi để người dân nắm bắt và thực hiện.

Các biện pháp phòng, chống nắng nóng:

- Đảm bảo chuồng nuôi cao ráo, sạch sẽ, thoáng mát, phủ phen, bạt, lưới chống nóng, lá cọ, rơm, cây leo...; có đủ thiết bị làm mát cho vật nuôi; trường hợp nắng nóng quá có thể phun nước lên mái chuồng, phun sương trong chuồng nuôi nhưng phải có biện pháp để tránh làm tăng độ ẩm trong chuồng nuôi.

- Tăng cường thức ăn xanh, giàu đạm, giảm tinh

bột, chất béo trong khẩu phần ăn; nếu nắng nóng kéo dài nên hạn chế cho ăn vào buổi trưa và có thể cho ăn thành nhiều bữa: sáng sớm, chiều mát và buổi tối.

- Cung cấp đầy đủ nước sạch, mát, có bổ sung chất điện giải và các loại vitamin, đặc biệt vitamin C cho gia súc, gia cầm uống để tăng sức đề kháng và giải nhiệt.

- Đối với trâu, bò, lợn: Mùa nắng nóng nên tắm chải 2 - 3 lần/ngày để làm giảm nhiệt cho cơ thể và phòng, chống các bệnh ngoài da. Thời gian chăn thả gia súc: buổi sáng: 6 - 9 giờ, buổi chiều: 16 - 18 giờ. Những ngày nắng, nóng, thời điểm nhiệt độ cao nhất là từ 12 - 16 giờ trong ngày nên cho trâu, bò nghỉ ngơi, nhốt tại chuồng có mái che hoặc tại các khu vực có bóng mát, tuyệt đối không chăn thả.

Các biện pháp phòng, chống dịch bệnh:

- Theo dõi, giám sát chặt chẽ tình hình dịch bệnh trên đàn vật nuôi. Khi phát hiện gia súc, gia cầm mắc bệnh chết, có dấu hiệu mắc bệnh phải cách ly ngay và kịp thời báo cho nhân viên chăn nuôi thú y xã, UBND cấp xã hoặc cơ quan quản lý chuyên ngành thú y nơi gần nhất.

- Tiêm phòng vắc xin cho đàn gia súc, gia cầm đảm bảo theo quy định; chủ động mua vắc xin tiêm phòng cho đàn vật nuôi ngoài diện được hỗ trợ của thành phố, đặc biệt là đàn gia cầm thương phẩm.

- Thường xuyên vệ sinh, tiêu độc, khử trùng môi trường, dụng cụ chăn nuôi và khu vực xung quanh; định kỳ phun thuốc sát trùng, tiêu độc để chống ve, mòng, ruồi, muỗi, bọ mạt...

- Tuyên truyền, hướng dẫn các hộ kinh doanh, giết mổ gia súc, gia cầm tại các điểm, cơ sở giết mổ, các chợ buôn bán động vật và sản phẩm động vật trên địa bàn vệ sinh, tiêu độc, khử trùng khu vực kinh doanh, giết mổ và chấp hành các quy định của

Nhà nước trong phòng, chống dịch bệnh.

Trường hợp nắng nóng kéo dài hoặc có dịch bệnh xảy ra gây thiệt hại cho đàn vật nuôi cần kiểm tra, xác định mức độ thiệt hại, thống kê số lượng và báo cáo kịp thời về Sở Nông nghiệp & PTNT để tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố.

Riêng đối với UBND huyện Quốc Oai ngoài thực hiện các nội dung trên cần tiếp tục chỉ đạo, triển khai đồng bộ và quyết liệt các biện pháp phòng, chống dịch bệnh cúm gia cầm, khoanh vùng khống chế, không để dịch bệnh phát sinh và lây lan ra diện rộng.

2. Chi cục Chăn nuôi và Thú y, Trung tâm Phát triển nông nghiệp, Trung tâm Khuyến nông

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ tổ chức thực hiện hướng dẫn người dân chăn nuôi các biện pháp kỹ thuật phòng, chống nắng, nóng và dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm.

Phân công cán bộ bám sát địa bàn, đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện công tác phòng, chống nắng nóng và dịch bệnh về Sở Nông nghiệp & PTNT theo quy định./.

TA (TH)

NĂM 2023, HÀ NỘI PHẦN ĐẦU THU NHẬP CỦA NÔNG DÂN ĐẠT 70 TRIỆU ĐỒNG/NGƯỜI/NĂM

Ban Chỉ đạo Chương trình số 04 của Thành ủy Hà Nội khóa XVII vừa ban hành kế hoạch tổ chức thực hiện Chương trình số 04-CTR/TU về "Đẩy mạnh thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới gắn với cơ cấu lại ngành Nông nghiệp và phát triển kinh tế nông thôn, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nông dân giai đoạn 2021 - 2025".

Theo đó, năm 2023, Ban Chỉ đạo Chương trình số 04 của Thành ủy Hà Nội đề ra chỉ tiêu có thêm 3 huyện được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới; phần đầu hoàn thiện hồ sơ 4 huyện đề nghị Thủ tướng Chính phủ công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; 61 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; 33 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.

Đến năm 2025, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới; 100% số huyện, xã đạt chuẩn nông thôn mới; 20% số huyện (5 huyện) đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; 40% số xã (156 xã) đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; 20% số xã (80 xã) đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.

Đối với tái cơ cấu lại ngành Nông nghiệp và phát triển kinh tế nông thôn, Hà Nội phấn đấu năm 2023 tăng trưởng sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản đạt 2,5 - 3%; tỷ lệ giá trị sản phẩm nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao đạt trên 55%.

Đối với nâng cao đời sống nông dân, năm 2023, Hà Nội phấn đấu thu nhập của nông dân khu vực nông thôn đạt 70 triệu đồng/người/năm; tỷ lệ lao động có việc làm thường xuyên đạt 95%; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 73,5%, trong đó, tỷ lệ lao động có bằng cấp, chứng chỉ đạt từ 52,5%...

Đến 2025, thu nhập của nông dân khu vực nông thôn Thủ đô đạt 80 triệu đồng/người/năm; tỷ lệ lao động có việc làm thường xuyên đạt trên 95%; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt từ 75 - 80%; tỷ lệ lao động có bằng cấp, chứng chỉ đạt từ 55 - 60%...

Để triển khai thực hiện kế hoạch, Hà Nội tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền, đặc biệt là

các mô hình sản xuất nông nghiệp; mô hình xây dựng cảnh quan môi trường nông thôn sáng - xanh - sạch - đẹp - an toàn - văn minh; mô hình phát huy bản sắc văn hóa các vùng miền; kinh nghiệm, cách làm hay trong triển khai chương trình nông thôn mới tại cơ sở...

Hà Nội cũng sẽ xây dựng cơ chế, chính sách; đề án, kế hoạch thực hiện Chương trình 04 như: Nghị quyết về một số chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp, nông thôn thành phố Hà Nội giai đoạn 2022 - 2026; Đề án nông nghiệp đô thị thành phố Hà Nội giai đoạn 2022 - 2026; Đề án nông thôn mới thành phố Hà Nội giai đoạn 2021 - 2025...

Hà Nội cũng sẽ tập trung chỉ đạo một số nhiệm vụ trọng tâm đến năm 2025. Trong đó, tập trung và ưu tiên dành nguồn lực đầu tư để bảo đảm hoàn thành các tiêu chí xây dựng huyện nông thôn mới, huyện nông thôn mới nâng cao, xã nông thôn mới nâng cao, xã nông thôn mới kiểu mẫu, phấn đấu về đích theo đúng kế hoạch...

Thành phố cũng giao UBND các huyện, thị xã phát động và xây dựng kế hoạch tổ chức các cuộc thi về bảo vệ môi trường, vệ sinh đường làng ngõ xóm, góp phần tạo môi trường nông thôn sáng - xanh - sạch - đẹp - an toàn - văn minh; xây dựng, củng cố và phát triển thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở, tổ chức các hoạt động văn hóa văn nghệ - thể dục - thể thao nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân; phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đẩy mạnh công tác tuyên truyền trong xây dựng nông thôn mới, đặc biệt tuyên truyền về các mô hình tiêu biểu, cách làm hay trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn; rà soát, đăng ký ít nhất từ 3 - 5 mô hình điển hình về sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp, mô hình bảo vệ môi trường; mô hình phát huy bản sắc văn hóa các vùng miền; xây dựng kế hoạch, nguồn lực, giải pháp để tập trung triển khai thực hiện.../.

NT (Theo Báo HNM)

TƯ VẤN, HỎI ĐÁP:

Câu hỏi: Xin cho biết cách phòng và trị bệnh mất sữa ở lợn nái?

Trả lời:

Để phòng và trị bệnh mất sữa ở lợn nái, người chăn nuôi cần chú ý một số nội dung sau:

1. Xác định nguyên nhân gây bệnh

- Bệnh mất sữa ở lợn nái có thể là do các bệnh của tuyến vú như: Viêm vú, tắc ống tiết và thải sữa.
- Do khẩu phần ăn thiếu dinh dưỡng trong một thời gian dài.
- Do kể phát từ những bệnh như: Viêm mũi tử cung, sốt nhau, sảy thai truyền nhiễm, dịch tả, tụ huyết trùng.
- Do rối loạn nội tiết tố tiết sữa.

2. Xác định một số triệu chứng bệnh

Triệu chứng đầu tiên và rõ rệt nhất đó là lợn mẹ giảm lượng sữa hoặc mất hoàn toàn. Con vật nằm

úp bụng xuống nền chuồng và không cho con bú, lợn con lông xù, da thô gầy yếu, nằm mỗi nơi một con đi lại chậm chạp và chết dần.

3. Biện pháp phòng bệnh

- Chăm sóc, nuôi dưỡng, quản lý lợn nái sinh sản đúng quy trình kỹ thuật.
- Điều trị các bệnh tuyến vú, và các kể phát dẫn đến kém sữa.

4. Điều trị bệnh

- Tiêm Oxytoxin liều 3 – 5ml/con vào bắp thịt một lần trong ngày.
- Tiêm kháng sinh BTV – Amocin 150 LA liều 1ml/10kg thể trọng.
- Trộn thức ăn BTV – Kích sữa để giúp nái tăng tiết sữa./.

NT (Theo www.nhachannuoi.vn)

GƯƠNG SẢN XUẤT ĐIỂN HÌNH:

GƯƠNG NÔNG DÂN ĐIỂN HÌNH TRONG SẢN XUẤT, KINH DOANH GIỎI XÃ ĐAN PHƯỢNG

Mạnh dạn, sáng tạo và chuyển đổi tư duy sản xuất, anh Nguyễn Hữu Hợi (xã Đan Phượng, huyện Đan Phượng) đã thành công trong việc xây dựng nông trại kết hợp với du lịch sinh thái đem lại thu nhập cao và làm giàu trên chính mảnh đất quê hương mình.

Trước đây với diện tích 5 ha, nông trại của gia đình anh Hợi canh tác chủ yếu là cây ăn quả, đào, quýt và các loại hoa màu. Hàng năm sau khi trừ chi phí anh đã thu về 500 - 600 triệu đồng/năm. Không dừng lại ở đó, với bản tính siêng năng, cần cù, chịu khó và ham học hỏi, chưa bằng lòng với cuộc sống hiện tại nên sau một thời gian tìm hiểu về trồng nho Hạ đen cùng với sự hỗ trợ, giúp đỡ kỹ thuật của Trạm Khuyến nông huyện Đan Phượng, Trung tâm Khuyến nông Hà Nội, anh thấy giống nho Hạ đen phù hợp với thời tiết của miền Bắc. Loại cây này có tốc độ phát triển nhanh, hạn chế được nhiều rủi ro so với các cây hoa màu nên anh quyết định chuyển đổi 5.400 m² sang trồng nho.

Kỹ thuật trồng cây nho Hạ đen rất nghiêm ngặt bởi cây tương đối mẫn cảm, thu hút nhiều loại sâu bệnh nên phải phòng trừ đúng thời điểm, đúng liều lượng. Tuy nhiên, bằng sự quyết tâm của mình, anh Hợi đã chủ yếu dùng phân hữu cơ, thuốc thảo mộc nên chất lượng quả ngon, an toàn lại bảo vệ môi trường sinh thái. Vì vậy mà vườn nho của anh đã được cấp giấy chứng nhận VietGAP.

Hiện nay, vườn nho của anh có hai vụ thu hoạch là tháng 5 và tháng 10, với giá bán từ 130.000 - 150.000 đồng/kg tại vườn, anh thu được khoảng

400 - 500 triệu đồng/vụ. Ngoài vườn nho, anh đã kết hợp trồng hoa và dâu tây. Anh đã tuyên truyền, quảng bá trên mạng xã hội và được nhiều người biết đến nên nông trại của anh là điểm tham quan du lịch trải nghiệm được nhiều du khách lựa chọn với giá vé vào là 30.000 đồng/người. Có ngày anh thu được hơn 3 triệu đồng tiền vé. Nông trại của anh đã tạo việc làm ổn định cho 5 lao động địa phương và 10 - 15 lao động thời vụ.

Ngoài làm kinh tế giỏi, anh Nguyễn Hữu Hợi luôn gương mẫu chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Bằng sức lao động và tinh thần tự lực vươn lên, anh Nguyễn Hữu Hợi xứng đáng là tấm gương điển hình trong phong trào nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi tại địa phương. Với những thành tích đó, nhiều năm liền anh Nguyễn Hữu Hợi đã được tặng rất nhiều giấy khen Hộ nông dân sản xuất kinh doanh giỏi tiêu biểu của UBND xã và UBND huyện Đan Phượng. Năm 2022, anh còn được Chủ tịch UBND Thành Phố Hà Nội tặng Bằng khen đã có mô hình sản xuất kinh doanh hiệu quả, ổn định, giúp đỡ tạo việc làm cho người lao động trên địa bàn thành phố.

Nông trại kết hợp du lịch sinh thái của anh Nguyễn Hữu Hợi giờ đây đang trở thành địa chỉ tin cậy của du khách thủ đô mỗi dịp cuối tuần. Câu chuyện của anh là động lực để các hộ nông dân không ngừng nỗ lực phấn đấu, xây dựng một cuộc sống mới từ đôi bàn tay và ý chí vươn lên làm giàu./.

Lưu Thị Bích Hường - Trạm KN Đan Phượng

Đối với các mặt hàng lương thực: Theo Hiệp hội Lương thực Việt Nam, xuất khẩu gạo của Việt Nam hiện đang là điểm sáng khi lũy kế từ đầu năm đã tăng gần 41% về lượng và 52% về trị giá so với cùng kỳ. Tại các tỉnh miền Bắc đang bước vào vụ thu hoạch lúa Xuân, vụ thu hoạch này cũng được đánh giá cho năng suất cao. Với những mặt hàng gạo phổ thông trên thị trường Hà Nội giá bán tuần qua duy trì ổn định. Gạo tám Thái có giá từ 18.000 - 20.000 đ/kg, gạo Điện Biên, Hải Hậu dao động từ 17.000 - 17.500 đ/kg; gạo bắc thơm giá từ 16.000 - 16.500 đ/kg, Gạo nếp cái hoa vàng có giá từ 28.000 - 30.000 đ/kg; Bên cạnh đó, giá bán lẻ các mặt hàng đậu, đỗ dao động như sau: Đậu xanh tách vỏ có 55.000 đ/kg, đậu đen có giá từ 60.000 - 65.000 đ/kg, đậu đỏ có giá 50.000 - 55.000 đ/kg, lạc nhân giá phổ biến 60.000 đ/kg...

Đối với các mặt hàng thực phẩm: Giá lợn hơi xuất chuồng tại Hà Nội và các tỉnh miền Bắc tuần qua tiếp tục duy trì đà tăng lên mức 58.000 - 60.000 đ/kg. Tại các chợ bán lẻ mặt hàng thịt lợn cũng ghi nhận mức điều chỉnh tăng nhẹ (khoảng 5.000 đ/kg). Thịt mông sẵn có giá từ 100.000 - 110.000 đ/kg; thịt lợn ba chỉ giá từ 120.000 - 125.000 đ/kg; thịt bò giá bán ổn định từ 270.000 - 300.000 đ/kg; nguồn cung ổn định nên giá bán của mặt hàng gà ta hơi thời gian qua duy trì ổn định quanh mức từ 130.000 - 150.000 đ/kg, vịt nguyên con làm sẵn có giá dao động từ 80.000 - 85.000 đ/kg; các mặt hàng thủy sản cũng có giá bán ổn định

như sau: Cá chép giá từ 60.000 - 65.000 đ/kg, cá trắm giá từ 70.000 - 75.000 đ/kg, cua đồng có giá từ 200.000 - 220.000 đ/kg,...

Đối với các mặt hàng rau, củ, quả: Trên thị trường, giá bán lẻ các mặt hàng rau, củ, quả được duy trì ổn định. Rau cải mớ có giá từ 30.000 - 35.000 đ/kg, rau muống, rau ngót có giá từ 8.000 - 10.000 đ/mớ, rau mùng tơi có giá từ 7.000 - 8.000 đ/mớ, cà chua có giá 20.000 - 25.000 đ/kg, dưa chuột có giá từ 15.000 - 20.000 đ/kg, mướp hương có giá từ 15.000 - 18.000 đ/kg... Thị trường trái cây hiện khá đa dạng với nhiều loại trái cây của cả hai miền, giá bán một số mặt hàng trái cây như sau: Xoài cát chu có giá từ 45.000 - 50.000 đ/kg, dưa hấu miền Nam giá từ 25.000 đ/kg, măng cụt có giá 60.000 - 65.000 đ/kg; vải thiều, dưa lê có giá khoảng 30.000 đ/kg; dưa có giá 10.000 đ/quả; mận hậu có giá 40.000 đ/kg, chôm chôm giá dao động từ 55.000 - 60.000 đ/kg...

Về vật tư nông nghiệp: Trên thị trường, nguồn cung các mặt hàng vật tư nông nghiệp đã được các cửa hàng và đại lý chuẩn bị sẵn sàng để phục vụ cho bà con nông dân bắt tay vào vụ gieo cấy lúa mùa. Giá bán lẻ các mặt hàng vật tư, phân bón được duy trì ổn định như sau: Đạm urê ngoại có giá từ 18.000 - 20.000 đ/kg, NPK Văn Điển 5.10.3 giá bán 7.000 - 7.500 đ/kg, Kali giá 18.000 - 19.000 đ/kg; lân Văn Điển có giá 5.500 đ/kg./

NB (TH)

* **Thị trường thế giới:**

NHẬP KHẨU THỨC ĂN GIA SÚC 4 THÁNG ĐẦU NĂM 2023 ĐẠT GẦN 1,54 TỶ USD

Theo số liệu thống kê sơ bộ của Tổng cục Hải quan, nhập khẩu nhóm hàng thức ăn gia súc và nguyên liệu về Việt Nam tháng 4/2023 giảm 10,9% so với tháng 3/2023 và giảm 6% so với tháng 4/2022, đạt 369,94 triệu USD. Tính chung trong 4 tháng đầu năm 2023 nhập khẩu nhóm hàng này đạt gần 1,54 tỷ USD, tăng 7,1% so với 4 tháng đầu năm 2022.

Nhập khẩu thức ăn gia súc và nguyên liệu nhiều nhất từ thị trường Acentina, chiếm 25,8% trong tổng kim ngạch nhập khẩu nhóm hàng này của cả nước, đạt trên 396,13 triệu USD, tăng 3,9% so với 4 tháng đầu năm 2022; trong đó riêng tháng 4/2023 đạt 37,92 triệu USD, giảm mạnh 48,3% so với tháng 3/2023 và giảm 67,6% so với tháng 4/2022.

Đứng thứ 2 là thị trường Ấn Độ chiếm tỷ trọng 18,3%, đạt trên 281,25 triệu USD, tăng mạnh 242,5% so với cùng kỳ năm 2022; riêng tháng 4/2023 nhập khẩu từ thị trường này đạt gần 79,5 triệu USD, giảm 29% so với tháng 3/2023 và tăng mạnh 276,9% so với tháng 4/2022.

Tiếp đến thị trường Mỹ trong tháng 4/2023 nhập khẩu tăng mạnh 38% so với tháng 3/2023 và tăng 75,4% so với tháng 4/2022, đạt gần 62,75 triệu USD; cộng chung cả 4 tháng đầu năm 2023 nhập khẩu từ thị trường này tăng 28,4% so với 4 tháng đầu năm 2022; đạt 233,83 triệu USD, chiếm 15,2% trong tổng kim ngạch./

NT (Theo www.nhachannuoi.vn)

GIÁ CẢ THỊ TRƯỜNG

GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MŨI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 26 tháng 05 năm 2023

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Tây Đằng - Ba Vì	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ - Sơn Tây	Chợ Vân Đình - Ứng Hoà	Chợ Phùng - Đan Phượng	Chợ Vôi - Thường Tín	Chợ Cầu Diễn - Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm - Long Biên	Chợ trung tâm - Đông Anh	Chợ Cổ Bi - Gia Lâm
1	Lúa Khang Dân	Loại 1	9.000	9.000	8.500	8.500	9.000	8.200	9.500	8.500	8.500	9.000
2	Gạo Khang Dân	Loại 1	12.500	13.000	12.500	12.500	13.000	12.000	13.000	12.500	12.000	12.500
3	Gạo bắc thơm	Loại 1	17.000	17.500	17.000	16.500	16.500	16.000	17.500	17.000	16.000	17.000
4	Gạo Xi 23	Loại 1	14.000	14.500	14.000	13.500	14.000	13.500	14.500	13.500	13.500	13.500
5	Gạo Điện Biên	Loại 1	17.000	18.000	17.000	16.500	17.000	16.500	18.500	18.000	17.000	17.500
6	Gạo Hải Hậu	Loại 1	18.000	18.500	18.000	18.000	17.500	17.500	18.000	18.000	17.000	17.500
7	Gạo tám Thái	Loại 1	19.000	20.000	20.000	19.000	19.500	19.000	21.000	20.000	19.000	19.500
8	Gạo nếp cái hoa vàng	Loại 1	28.000	30.000	30.000	28.000	30.000	28.000	33.000	30.000	30.000	30.000
9	Gạo nếp cẩm	Loại 1		35.000	35.000	34.000	35.000	34.000	35.000	35.000	34.000	35.000
10	Đậu tương	Loại 1		30.000		30.000	30.000	30.000				30.000
11	Đậu xanh có vỏ	Loại 1	46.000	46.000	45.000	44.000	45.000	45.000	50.000	46.000	45.000	45.000
12	Lạc nhân	Loại 1	60.000	60.000	60.000	60.000	55.000	57.000	60.000	55.000	60.000	60.000
13	Đậu đen	Loại 1	57.000	60.000	55.000	55.000	56.000	55.000	60.000	58.000	55.000	55.000
14	Ngô hạt	Loại 1	10.000	11.000	11.000	10.500	10.500	9.500	11.500	10.000	10.500	10.500

GIÁ CÁC MẶT HÀNG VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP; CÂY, CON GIỐNG TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 26 tháng 05 năm 2023

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Ba Vì	Hà Đông	Sơn Tây	Ứng Hoà	Đan Phượng	Thường Tín	Từ Liêm	Long Biên	Đông Anh	Gia Lâm
1	Đạm urê ngoại	Loại 1	18.000	20.000	16.000	20.000	19.000	19.000	20.000	19.500	18.000	19.000
2	NPK 5.10.3 Văn Điển	Loại 1	8.500	10.000	7.500	8.000	8.500	7.000	7.500	7.000	6.500	7.000
3	Kali	Loại 1	16.000	18.500	17.000	19.000	19.000	18.500	19.000	18.500	17.500	18.000
4	Lân Văn Điển	Loại 1	5.500	6.000	5.500	5.000	5.500	5.000	6.000	5.500	5.500	6.000
5	Lúa giống Khang dân	Loại 1	23.000		23.000	23.000	23.000	22.000	22.000	23.000		23.000
6	Lúa giống Thiên ưu 8		35.000		35.000	38.000	33.000	35.000	35.000		34.000	35.000
7	Lúa giống Bắc thơm	Loại 1	28.000		30.000	28.000	27.000	30.000	28.000			
8	Lúa nếp 97	Loại 1	23.000		23.000	23.000	23.000	23.000	25.000			
9	Giống cây mít siêu sớm	Loại 1	55.000	60.000	50.000	80.000	80.000	55.000	80.000	50.000	55.000	55.000
10	Giống cây Xoài (Cát, Đài Loan)	Loại 1	50.000	60.000	50.000	50.000	65.000	50.000	60.000	50.000	35.000	50.000
11	Giống cây Na Thái	Loại 1		50.000	45.000	40.000	55.000	45.000	50.000	45.000	45.000	50.000
12	Giống cây bưởi Diễn	Loại 1	40.000	45.000	40.000	40.000	55.000	40.000	45.000	45.000	45.000	45.000
13	Cây chanh tứ quý, không hạt	Loại 1			40.000	35.000	55.000	35.000	55.000	40.000	40.000	40.000
14	Ổi Đài Loan	Loại 1		45.000	45.000	70.000	50.000	45.000	50.000	45.000	45.000	45.000
15	Nhãn chín muộn	Loại 1	45.000	50.000	45.000	40.000	45.000	40.000	50.000	45.000	40.000	45.000
16	Lợn giống siêu (7-8kg)	Loại 1	1.100.000		1.100.000		1.100.000	1.100.000	1.100.000			1.100.000
17	Vịt giống lai bơ	Loại 1	12.000	12.000	10.000	10.000		11.000	10.000		12.500	11.000
18	Giống ngan Pháp (đực)	Loại 1	15.000	16.000	15.000	16.000		16.000	18.000			18.500
19	Giống gà mía	Loại 1	10.000		10.000	9.500	10.000	9.500	10.000	10.000	9.500	10.000
20	Giống gà ta lai	Loại 1	10.000	10.000	10.000	10.000	10.000	10.000	10.000	10.000	10.000	10.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG THỰC PHẨM TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MŨI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 26 tháng 05 năm 2023

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Tây Đẳng - Ba Vì	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ - Sơn Tây	Chợ Vân Đình - Ứng Hoà	Chợ Phùng - Đan Phượng	Chợ Vôi - Thường Tín	Chợ Cầu Diễn - Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm - Long Biên	Chợ trung tâm - Đông Anh	Chợ Cổ Bi - Gia Lâm
1	Thịt lợn móng sẵn	Loại 1	100.000	110.000	100.000	100.000	100.000	100.000	115.000	110.000	100.000	100.000
2	Thịt lợn nạc thăn	Loại 1	120.000	130.000	120.000	120.000	120.000	120.000	130.000	120.000	110.000	120.000
3	Thịt lợn ba chỉ	Loại 1	120.000	130.000	125.000	120.000	120.000	120.000	130.000	120.000	120.000	120.000
4	Thịt bò thăn	Loại 1	280.000	300.000	280.000	260.000	275.000	260.000	300.000	280.000	270.000	270.000
5	Thịt bò móng	Loại 1	270.000	280.000	260.000	260.000	265.000	250.000	280.000	270.000	260.000	270.000
6	Gà ta hơi	Loại 1	130.000	150.000	140.000	130.000	130.000	120.000	150.000	140.000	130.000	130.000
7	Gà ta nguyên con làm sẵn	Loại 1	150.000	160.000	160.000	150.000	160.000	160.000	160.000	160.000	160.000	160.000
8	Gà công nghiệp hơi	Loại 1	40.000	42.000	40.000	40.000	41.000	40.000				40.000
9	Gà CN nguyên con làm sẵn	Loại 1	62.000	65.000	62.000	62.000	65.000	60.000	70.000	70.000	65.000	65.000
10	Vịt hơi	Loại 1	60.000	65.000	62.000	62.000	62.000	60.000	65.000	65.000	60.000	60.000
11	Vịt nguyên con làm sẵn	Loại 1	75.000	80.000	75.000	75.000	75.000	75.000	85.000	80.000	75.000	75.000
12	Ngan hơi	Loại 1	75.000	80.000	75.000	70.000	70.000	70.000	80.000	75.000	70.000	70.000
13	Ngan nguyên con làm sẵn	Loại 1	90.000	100.000	90.000	90.000	95.000	90.000	100.000	95.000	90.000	90.000
14	Trứng gà ta (quả)	Loại 1	4.500	5.500	5.000	4.500	4.500	4.500	5.500	5.000	4.000	4.500
15	Trứng vịt (quả)	Loại 1	3.500	3.800	3.800	3.500	3.500	3.400	3.800	3.500	3.300	3.500
16	Cá chép > 1kg	Loại 1	60.000	65.000	60.000	60.000	60.000	60.000	65.000	65.000	60.000	60.000
17	Cá trắm > 2kg	Loại 1	65.000	75.000	65.000	65.000	65.000	65.000	75.000	70.000	70.000	70.000
18	Cá quả	Loại 1	110.000	130.000	120.000	120.000	130.000	160.000	160.000	130.000	110.000	130.000
19	Ngao	Loại 1	20.000	25.000	20.000	20.000	20.000	20.000	25.000	20.000	22.000	25.000
20	Tôm sú	Loại 1		650.000	750.000		620.000		650.000	650.000	580.000	650.000
21	Cua đồng	Loại 1	180.000	230.000	200.000	180.000	180.000	200.000	250.000	230.000	180.000	180.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG HOA, RAU, CỦ, QUẢ TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MỐI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 26 tháng 05 năm 2023

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Tây Đàng - Ba Vì	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ - Sơn Tây	Chợ Vân Đình - Ứng Hoà	Chợ Phùng - Đan Phượng	Chợ Vôi - Thường Tín	Chợ Cầu Diễn - Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm - Long Biên	Chợ trung tâm - Đông Anh	Chợ Cổ Bi - Gia Lâm
1	Cam sành	Loại 1	45.000	50.000	45.000	45.000	45.000	45.000	50.000	45.000	45.000	45.000
2	Dứa hấu Miền Nam	Loại 1	22.000	25.000	25.000	23.000	22.000	20.000	25.000	25.000	22.000	25.000
3	Vải thiều	Loại 1	30.000	35.000	35.000	30.000	30.000	30.000	35.000	35.000	30.000	30.000
4	Xoài cát chu	Loại 1	40.000	50.000	45.000	40.000	40.000	40.000	50.000	45.000	40.000	45.000
5	Dứa (quả)	Loại 1	8.000	12.000	12.000	8.000	10.000	8.000	15.000	12.000	10.000	10.000
6	Mãng cụt	Loại 1	55.000	60.000	55.000	55.000	60.000	55.000	65.000	65.000	60.000	60.000
7	Quýt Sài Gòn	Loại 1	50.000	60.000	55.000	50.000	50.000	50.000	65.000	60.000	50.000	55.000
8	Mận hậu	Loại 1	40.000	45.000	40.000	40.000	40.000	40.000	50.000	45.000	40.000	45.000
9	Thanh long	Loại 1	35.000	40.000	35.000	30.000	35.000	30.000	40.000	35.000	35.000	40.000
10	Xoài Thái	Loại 1	40.000	45.000	40.000	40.000	45.000	40.000	45.000	40.000	40.000	40.000
11	Cà chua	Loại 1	25.000	30.000	25.000	20.000	22.000	22.000	30.000	20.000	20.000	25.000
12	Bí đao	Loại 1	12.000	15.000	13.000	12.000	14.000	12.000	18.000	15.000	15.000	15.000
13	Khoai tây	Loại 1	18.000	18.000	17.000	18.000	17.000	17.000	20.000	17.000	17.000	18.000
14	Rau cải ngọt	Loại 1	25.000	30.000	25.000	25.000	25.000	25.000	30.000	25.000	20.000	20.000
15	Rau muống (mớ)	Loại 1	6.000	10.000	8.000	6.000	6.000	6.000	8.000	8.000	7.000	7.000
16	Rau ngót	Loại 1	7.000	8.000	8.000	7.000	7.000	7.000	8.000	8.000	8.000	8.000
17	Dứa chuột	Loại 1	15.000	20.000	18.000	15.000	15.000	15.000	20.000	20.000	15.000	15.000
18	Rau mùng tơi (mớ)	Loại 1	6.000	8.000	7.000	6.000	6.000	6.000	8.000	7.000	6.000	7.000
19	Rau dền (mớ)	Loại 1	5.000	6.000	5.000	5.000	5.000	5.000	7.000	6.000	6.000	5.000
20	Hoa hồng đỏ (bông)	Loại 1	4.000	6.000	5.000	5.000	5.000	5.000	8.000	7.000	5.000	6.000
21	Hoa ly hồng (cành)	Loại 1	30.000	35.000	30.000	30.000	30.000	30.000	30.000	35.000	30.000	30.000
22	Hoa cúc vàng (bông)	Loại 1	3.000	5.000	5.000	4.000	4.000	4.000	6.000	5.000	4.000	5.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN, THỰC PHẨM, RAU, CỦ, QUẢ TẠI MỘT SỐ TỈNH MIỀN BẮC

Ngày 26 tháng 05 năm 2023

(ĐVT: đ/kg)

STT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Sơn La	Bắc Giang	Hưng Yên
1	Thóc tẻ (KD, Q5)	Loại 1	8.500	8.000	8.200
2	Đậu tương	Loại 1	29.000	29.000	29.000
3	Đậu xanh tách vỏ	Loại 1	52.000	50.000	50.000
4	Lạc nhân	Loại 1	60.000	60.000	60.000
5	Miến dong	Loại 1	70.000	70.000	70.000
6	Thịt lợn hơi	Loại 1	59.000	59.000	60.000
7	Thịt mông sẵn	Loại 1	110.000	100.000	110.000
8	Gà ta hơi	Loại 1	150.000	140.000	140.000
9	Vịt hơi	Loại 1	65.000	60.000	60.000
10	Thịt bò thăn	Loại 1	270.000	260.000	260.000
11	Trứng gà ta (quả)	Loại 1	5.000	4.500	4.500
12	Trứng chim cút (10 quả)	Loại 1	8.500	8.500	8.500
13	Dưa hấu Miền Nam	Loại 1	25.000	25.000	25.000
14	Thanh long	Loại 1	35.000	30.000	30.000
15	Xoài cát chu	Loại 1	45.000	45.000	45.000
16	Cà rốt	Loại 1	18.000	17.000	17.000
17	Hành tây	Loại 1	20.000	20.000	20.000
18	Chanh (quả tươi)	Loại 1	30.000	30.000	30.000
19	Hành củ ta khô	Loại 1	60.000	60.000	60.000
20	Tỏi ta khô	Loại 1	60.000	60.000	60.000
21	Mướp hương	Loại 1	15.000	15.000	15.000

DỰ BÁO

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Trang trại nấm Sơn Tùng Đại diện: Mai Văn Suất	Xã Phú Thị, huyện Gia Lâm, Hà Nội ĐT: 0964.503.388	Chuyên sản xuất và cung cấp nấm đông trùng hạ thảo, nấm linh chi. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
2	Hợp tác xã nông nghiệp Hương Ngải Đại diện: Nguyễn Đỗ Ban	Xã Hương Ngải, huyện Thạch Thất, Hà Nội ĐT: 02433.597.284	Chuyên sản xuất và cung cấp rau an toàn các loại. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
3	Hộ kinh doanh Trung Kiên Đại diện: Phí Công Kiên	Xã Minh Khai, huyện Hoài Đức, Hà Nội ĐT: 0943.449.259	Chuyên sản xuất và cung cấp miến mộc... Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
4	HTX sản xuất và kinh doanh dịch vụ nông nghiệp Văn Đức Đại diện: Nguyễn Văn Minh	Xã Văn Đức, huyện Gia Lâm, Hà Nội ĐT: 0945.623.808	Chuyên sản xuất và cung cấp rau an toàn các loại. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	HTX nấm, đông trùng hạ thảo Biofine Đại diện: Nguyễn Đình Chiểu	Xã Sài Sơn, huyện Quốc Oai, Hà Nội ĐT: 0979.124.386	Cung cấp nấm sò, đông trùng hạ thảo khô. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
2	HTX Ba Chữ Đại diện: Nguyễn Thị Huyền	Xã Vân Nội, huyện Đông Anh, Hà Nội ĐT: 0987.325.280	Cung cấp sản phẩm rau an toàn các loại. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
3	Cơ sở chế biến thực phẩm Mạnh Cường Đại diện: Nguyễn Minh Thoa	Số 71, tổ 14, thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, Hà Nội ĐT: 0943.066.866	Cung cấp sản phẩm giò chả, nem chua các loại. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
4	Hợp tác xã Sơn Du Đại diện: Tô Văn Định	Xã Nguyên Khê, huyện Đông Anh, Hà Nội ĐT: 0972.511.393	Chuyên cung cấp sản phẩm rau an toàn các loại. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Cửa hàng Tươi Chung Đại diện: Nguyễn Thị Tươi	Xã Kim Lỗ, huyện Đông Anh, Hà Nội ĐT: 0969.210.887	Chuyên cung cấp gạo, thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y các loại với số lượng lớn đảm bảo chất lượng.
2	Đại lý gạo, ngô Dinh Hương Đại diện: Dinh Hương	Xã Kim Lỗ, huyện Đông Anh, Hà Nội ĐT: 0984.232.147	Chuyên cung cấp gạo các loại, cám ngô, cám gạo với số lượng lớn đảm bảo chất lượng.
3	Cửa hàng thuốc thú y Đại diện: Nguyễn Đăng Quyết	Xã Kim Lỗ, huyện Đông Anh, Hà Nội ĐT: 0904.349.389	Chuyên cung cấp thuốc thú y các loại với số lượng lớn đảm bảo chất lượng.
4	Cửa hàng thuốc thủy sản Đức Thìn Đại diện: Nguyễn Đức Thìn	Xã Đồng Tân, huyện Ứng Hòa, Hà Nội ĐT: 0974.495.244	Chuyên cung cấp thức ăn chăn nuôi, phân bón, thuốc thủy sản các loại với số lượng lớn đảm bảo chất lượng.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC TRANG TRẠI TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	HTX thủy sản Ngọc Động Đại diện: Lê Văn Tín	Xã Phương Tú, huyện Ứng Hòa, Hà Nội ĐT: 0983.295.806	Chuyên cung cấp cá trắm, chép thương phẩm với số lượng lớn. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Ứng Hòa và một số khu vực lân cận.
2	Hộ chăn nuôi Đại diện: Nguyễn Đạt Xuân	Xã Đồng Quang, huyện Quốc Oai, Hà Nội ĐT: 0985.840.762	Cung cấp sản phẩm trứng vịt với số lượng lớn phục vụ địa bàn huyện Quốc Oai và một số khu vực lân cận.
3	Trang trại chăn nuôi Đại diện: Nguyễn Văn Phương	Xã Nghiêm Xuyên, huyện Thường Tín, Hà Nội ĐT: 0946.114.708	Chuyên cung cấp lợn giống, lợn thương phẩm, trứng vịt lộn đảm bảo chất lượng. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Thường Tín và một số khu vực lân cận.
4	Trang trại chăn nuôi Đại diện: Trịnh Văn Tam	Xã Nghiêm Xuyên, huyện Thường Tín, Hà Nội ĐT: 0397.868.573	Chuyên cung cấp ngan, vịt thương phẩm đảm bảo chất lượng. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Thường Tín và một số khu vực lân cận.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC TRANG TRẠI TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	HTX dịch vụ nông nghiệp Tân Minh Đại diện: Nguyễn Văn Thắng	Xã Tân Minh, huyện Thường Tín, Hà Nội ĐT: 0967.199.371	Cung cấp sản phẩm rau lagin với số lượng lớn... phục vụ địa bàn huyện Thường Tín và một số khu vực lân cận.
2	HTX rau an toàn Hà Hồi Đại diện: Dương Thị Anh Xuân	Xã Hà Hồi, huyện Thường Tín, Hà Nội ĐT: 0978.287.310	Cung cấp sản phẩm rau an toàn các loại với số lượng lớn phục vụ địa bàn huyện Thường Tín và một số khu vực lân cận.
3	HTX NN hữu cơ Thuận Thiên Đại diện: Nguyễn Thị Lan Phương	Xã Hiền Giang, huyện Thường Tín, Hà Nội ĐT: 0977.774.882	Cung cấp sản phẩm nấm sạch các loại với số lượng lớn phục vụ địa bàn huyện Thường Tín và một số khu vực lân cận.
4	Cơ sở sản xuất nấm sạch Bảo Anh Đại diện: Đỗ Thị Thúy	Xã Hà Hồi, huyện Thường Tín, Hà Nội ĐT: 0944.236.300	Cung cấp sản phẩm nấm sạch các loại với số lượng lớn phục vụ địa bàn huyện Thường Tín và một số khu vực lân cận.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TẠI MỘT SỐ TỈNH PHÍA BẮC

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	HTX nông nghiệp Minh Bảo Đại diện: Bùi Việt Tiến	Xã Minh Bảo, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái ĐT: 0978.681.699	Chuyên cung cấp sản phẩm mật ong đa hoa tự nhiên. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
2	HTX sản xuất, kinh doanh miến dong Giới Phiên Giáp Hậu Đại diện: Nguyễn Quang Giáp	Xã Giới Phiên, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái ĐT: 0368.261.715	Chuyên cung cấp sản phẩm miến dong Giới Phiên Giáp Hậu. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
3	HTX Nặm Lừ Đại diện: Lò Văn Huấn	Xã Hát Lừ, huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái ĐT: 0854.528.943	Chuyên cung cấp sản phẩm gạo nếp 87. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
4	HTX kinh doanh, sản xuất dịch vụ tổng hợp Hưng Thù Đại diện: Hoàng Văn Hưng	Thị trấn Trạm Tấu, huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái ĐT: 0977.569.990	Chuyên cung cấp sản phẩm khoai sọ nướng Trạm Tấu, măng ớt Trạm Tấu. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.